

REV.	DATE	DESCRIPTION	REF.No.	DWN.	CHKD.	CUTTING TOLERANCE
------	------	-------------	---------	------	-------	-------------------

△						6 <, ≤ 30 ± 0.2
△						30 <, ≤ 120 ± 0.3
△						120 <, ≤ 400 ± 0.5

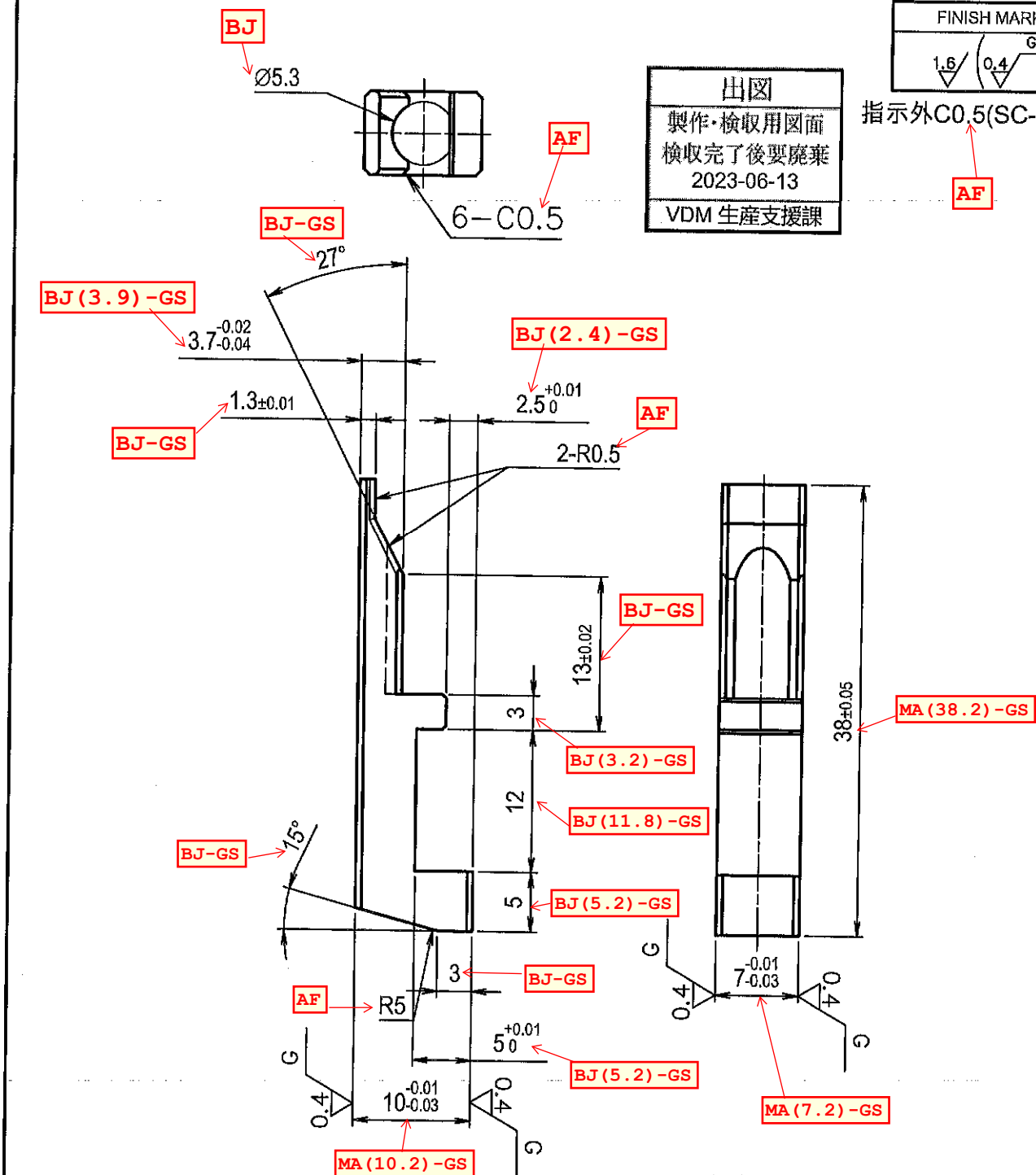
TOLERANCES NOT OTHERWISE SPECIFIED APPLIES JIS B 0405-m, JIS B 0419-k

FINISH MARKS

1.6 / (0.4 ^G)

指示外C0.5(SC-135)

出図
製作・検収用図面
検収完了後要廃棄
2023-06-13
VDM 生産支援課



14 306 0183

DSGND.	CHKD.	TITLE	PARTS NAME
Shih_Ming_Chih	Ho_Shou_Hsuan	部品図	スライダー
QUENCH&TEMPER	SURFACE	PART DRAWING	SLIDER
HRC 55° ~ 58°	SOR	部品図	滑件

SKS3	2017/03/17	2:1			R099765
------	------------	-----	--	--	---------

SNO: **R099765**

SỐ PCS TỐI THIỂU/1 LẦN ĐẶT HÀNG:

NGƯỜI THIẾT LẬP: **10197**

DIỄN GIẢI	THỜI GIAN CHUẨN 1P
1.VẬT LIỆU: SKS3 T8*15*43	AA:20 MA:20 BJ:60 HT:40 GS:120 AF:30 AB:10